



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 26/12/2025

Bán tháo cuối ngày ...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư
Research & Proprietary trading

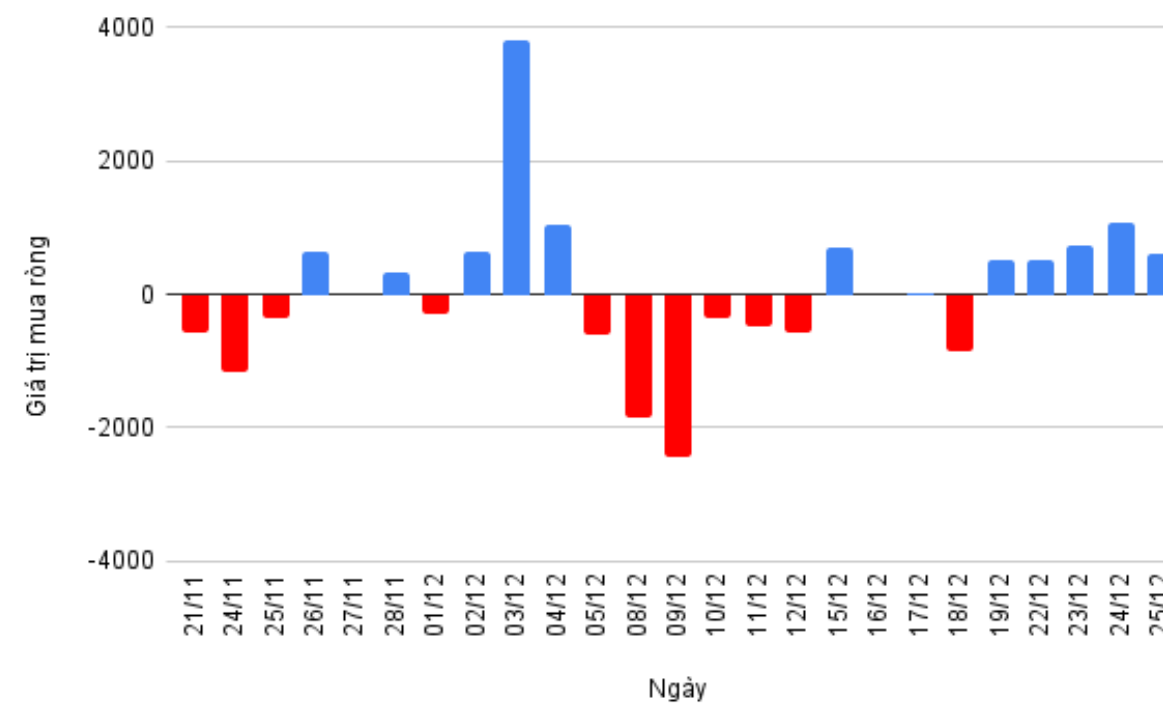




Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán ngày 25/12 ghi nhận diễn biến đảo chiều mạnh theo hướng tiêu cực. VN-Index mở cửa tích cực và có thời điểm vượt mốc 1.800 điểm, tuy nhiên lực cầu không lan tỏa trong bối cảnh độ rộng thị trường kém cải thiện. Áp lực bán gia tăng mạnh trong phiên ATC, đặc biệt tại nhóm Vingroup, đã khiến VN-Index quay đầu giảm **39,97** điểm **(-2,24%)**, đóng cửa tại **1.742,85** điểm. Độ rộng thị trường nghiêng hẳn về bên bán với 238 mã giảm, trong khi chỉ có 87 mã tăng giá.
- Điểm nhấn tiêu cực** đến từ nhóm bất động sản, khi VIC, VHM và VRE đồng loạt giảm sàn sau thông tin Vingroup xin rút đăng ký đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam, lấy đi gần 29 điểm của VN-Index. Cùng chiều, các cổ phiếu midcap như PDR, DXG, DIG, KDH, HDC giảm 2–3%.
- Nhóm Chứng khoán** chịu áp lực điều chỉnh rõ nét khi VCI giảm 3,5%, SSI, VIX, VCK giảm trên 2%, HCM lùi 1,5%. Các nhóm Bán lẻ, CNTT, Du lịch và Dầu khí cũng giao dịch kém tích cực với MWG, DGW, FPT, CMG, VPL đồng loạt giảm. Xây dựng và công nghiệp tiếp tục suy yếu khi CII giảm 3,2%, GEX giảm 2,3%, còn CTD, VCG giảm quanh 1%.
- Chiều ngược lại**, nhóm Tiện ích đóng vai trò nâng đỡ với GAS tăng 4,7%, BWE tăng 1,3%, REE tăng nhẹ; Đá xây dựng duy trì sắc xanh khi VLB tăng 1,5%, DHA tăng 2,5%. Hàng không phân hóa với VJC tăng 6,5% trong khi HVN giảm 1,7%. Ngân hàng kém tích cực STB giảm 4,8%, TCB, VPB, MBB, SHB giảm 1–2%, dù BID và VCB giữ sắc xanh.
- Đánh giá:** Phiên giảm sâu cho thấy đà tăng ngắn hạn của bị gián đoạn, áp lực bán dồn vào nhóm Vin khiến thị trường cần thêm thời gian điều chỉnh và tái cân bằng.....

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index hình thành nền thân đỏ giảm mạnh sau khi thị trường tiệm cận mốc 1.800 điểm cho thấy áp lực chốt lời xuất hiện tại vùng đỉnh. Thanh khoản thấp hơn trung bình 20 phiên cho thấy dù thị trường giảm mạnh nhưng chỉ tập trung vào một số ít mã trụ cột. MACD thu hẹp so với đường tín hiệu, RSI hướng xuống hàm ý đà phục hồi ngắn hạn suy yếu. Diễn biến cho thấy thị trường có thể bước vào nhịp điều chỉnh hoặc tích lũy trở lại.
 - Kịch bản 1 (40%)** VN-Index phục hồi lên 1.760 điểm
 - Kịch bản 2 (60%)** VN-Index kiểm định lại vùng 1.700-1.720 điểm (trung bình MA20).
- ### Chiến lược giao dịch
- Nhà đầu tư nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức thấp, ưu tiên quản trị rủi ro.
 - MUA** Chỉ nên giải ngân thăm dò với tỷ trọng nhỏ trong các nhịp rung lắc hoặc điều chỉnh về vùng hỗ trợ, ưu tiên những cổ phiếu đã điều chỉnh trước đó, có nền giá ổn định và ít chịu tác động từ biến động của nhóm trụ. Có thể theo dõi nhóm Tiện ích, Đá xây dựng, một số cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, bán lẻ, đầu tư công, bảo hiểm... chọn lọc mã đã điều chỉnh chiết khấu sâu về vùng hỗ trợ trung bình MA100, MA200 ngày.
 - BÁN** Tiếp tục hạ tỷ trọng hoặc cơ cấu tại các cổ phiếu suy yếu, mất xu hướng, đặc biệt là Bất động sản (nhất là nhóm họ Vingroup và midcap). Tránh sử dụng đòn bẩy và hạn chế gia tăng rủi ro khi thị trường chưa cho tín hiệu cân bằng trở lại.

Thông tin cổ phiếu

CHỜ MUA

• Giá ngày 25/12/2025	76.30
• Vùng mua/bán tiềm năng	73-75
• Giá chốt lời	85-90
• Giá cắt lỗ	68
• Vốn hóa (tỷ đồng)	110,323.35
• SLCP lưu hành (cp)	1,445,915,457
• KLGD BQ 10 phiên	4,404,420
• Giá sổ sách	23,4
• EPS hiện tại	2.31
• P/E	33.03

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Doanh nghiệp nội địa dẫn dắt làn sóng hiện đại hóa bán lẻ.

- WinCommerce (WCM), ghi nhận doanh thu Q3/2025 vượt 10.000 tỷ đồng và lũy kế 9 tháng đạt 28.500 tỷ, tăng 17% so với cùng kỳ, nhờ mở rộng gần 4.300 cửa hàng và tỷ lệ cửa hàng có lãi cao. Thị trường bán lẻ Việt Nam đang phục hồi mạnh, với kênh hiện đại chiếm 27% tổng doanh thu và dự báo tăng lên 35% vào 2030, mở ra dư địa tăng trưởng lớn. Chiến lược hiện đại hóa bền vững và tích hợp hệ sinh thái Masan giúp mỗi cửa hàng không chỉ bán sản phẩm mà còn nâng cao trải nghiệm tiêu dùng. Vào những tháng cuối năm 2025, sức cầu từ mùa lễ hội và Tết Nguyên đán được dự báo sẽ tiếp tục thúc đẩy tăng trưởng cho WinCommerce.

Mảng thực phẩm – thịt – Masan MEATLife (MML)

- Masan MEATLife duy trì đà tăng trưởng ấn tượng trong quý 3/2025 với doanh thu đạt khoảng 2.384 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt khoảng 101 tỷ đồng, tăng gấp 5,7 lần so với quý 3/2024, phản ánh hiệu quả rõ nét của quá trình tái cấu trúc. Kết quả tích cực đến từ việc tận dụng tốt chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất đến phân phối thông qua hệ thống WinCommerce. Đồng thời, sự thay đổi trong hành vi tiêu dùng, ưu tiên thực phẩm an toàn và chế biến sẵn, tiếp tục hỗ trợ tăng trưởng sản lượng. MML đang dần trở thành mảng đóng góp lợi nhuận ổn định cho Masan.

Mảng tiêu dùng – Masan Consumer (MCH).

- Trong quý 3/2025, Masan Consumer chịu tác động ngắn hạn từ quá trình tái cơ cấu kênh phân phối truyền thống, khiến doanh thu đạt khoảng 7.517 tỷ đồng, giảm 6% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, đây là bước đi chiến lược nhằm tái lập nền tảng tăng trưởng bền vững hơn trong trung hạn. MCH vẫn sở hữu danh mục thương hiệu dẫn đầu thị trường và duy trì biên lợi nhuận cao trong ngành hàng tiêu dùng thiết yếu. Đáng chú ý, doanh nghiệp dự kiến chuyển niêm yết sang HOSE trong năm 2026, qua đó cải thiện thanh khoản và khả năng tiếp cận dòng vốn tổ chức. Trong giai đoạn 2026–2030, MCH kỳ vọng duy trì tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận khoảng 10–15%/năm nhờ phát triển sản phẩm mới, xu hướng cao cấp hóa và đẩy mạnh xuất khẩu, củng cố vai trò là trụ cột lợi nhuận dài hạn của Masan.

Kết quả kinh doanh. Q3/2025, doanh thu 21.164 tỷ đồng (+10% YoY) và LNST 1.866 tỷ đồng (+43% YoY),

nhờ tăng trưởng mạnh của WCM và Masan MML, bù đắp cho MCH suy giảm tạm thời do tái cơ cấu.

Phân tích kỹ thuật. MSN sau điều chỉnh đã chiết khấu sâu về hỗ trợ mạnh MA200 có dấu hiệu tăng trở lại.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	28/11/2025	SZC	TRUNG LẬP	Khu công nghiệp	29-30	34-35	27	17.2%
2	01/12/2025	TCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	32-33	36-37	30	12.5%
3	02/12/2025	VCB	CHỜ MUA	Ngân hàng	55-56	61-62	52	10.9%
4	03/12/2025	PNJ	CANH MUA	Bán lẻ	90-92	100-105	84	11%
5	04/12/2025	CTG	CHỜ MUA	Ngân hàng	49-51	58-60	46	18.3%
6	05/12/2025	DXG	CHỜ MUA	Bất động sản	17-18	22-23	16	29.4%
7	08/12/2025	PC1	TRUNG LẬP	Xây lắp	21-22	25-26	19	19%
8	09/12/2025	CTD	CANH MUA	Xây dựng	85-87	95-100	80	11.7%
9	10/12/2025	FCN	CHỜ MUA	Xây dựng	15.5-16	18-19	14.5	16.7%
10	11/12/2025	HHV	CHỜ MUA	Đầu tư công	13-14	15-16	12.5	15%
11	12/12/2025	BAF	CANH MUA	Chăn nuôi	34-36	38-39	33	11.7%
12	15/12/2025	DPM	TRUNG LẬP	Phân bón	20-21	24-25	19	20%
13	16/12/2025	NTP	TRUNG LẬP	Vật liệu	56-58	64-65	60	14.2%
14	17/12/2025	DBC	CHỜ MUA	Chăn nuôi	26-27	29-30	24	11.5%
15	18/12/2025	POW	CHỜ MUA	Ngành điện	11.5-12	13-14	11	13%
16	19/12/2025	FCN	CHỜ MUA	Xây dựng	15.5-16	18-19	14.5	16.7%
17	22/12/2025	SSI	CANH MUA	Chứng khoán	30-32	36-38	28	20%
18	23/12/2025	CTR	TRUNG LẬP	Viễn thông	80-82	90-92	75	12.5%
19	24/12/2025	ACV	CANH MUA	Hàng không	50-52	60-65	46	20%
20	25/12/2025	ACB	CHỜ MUA	Ngân hàng	23-24	27-28	22	17.4%
21	26/12/2025	MSN	CHỜ MUA	Bán lẻ	73-75	85-90	68	16.4%

Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	22/10/2025	CTR	84.9	105-110	76	84	25%	-1.06%
2	22/10/2025	FPT	95	108-110	85	93	25%	-2.11%
3	19/12/2025	VNP	21.5	29-30	19.3	20.7	25%	-3.72%
4	24/12/2025	ACV	50.5	54-55	44	50.9	25%	0.79%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
2	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
3	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
4	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
5	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
6	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
7	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
8	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
9	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%
10	12/11/2025	VCI	36.5	44-45	33	33	12/12/2025	-9.59%
11	20/08/2025	BCM	69	82-85	62.1	62.1	18/12/2025	-10.00%



Thị trường thế giới

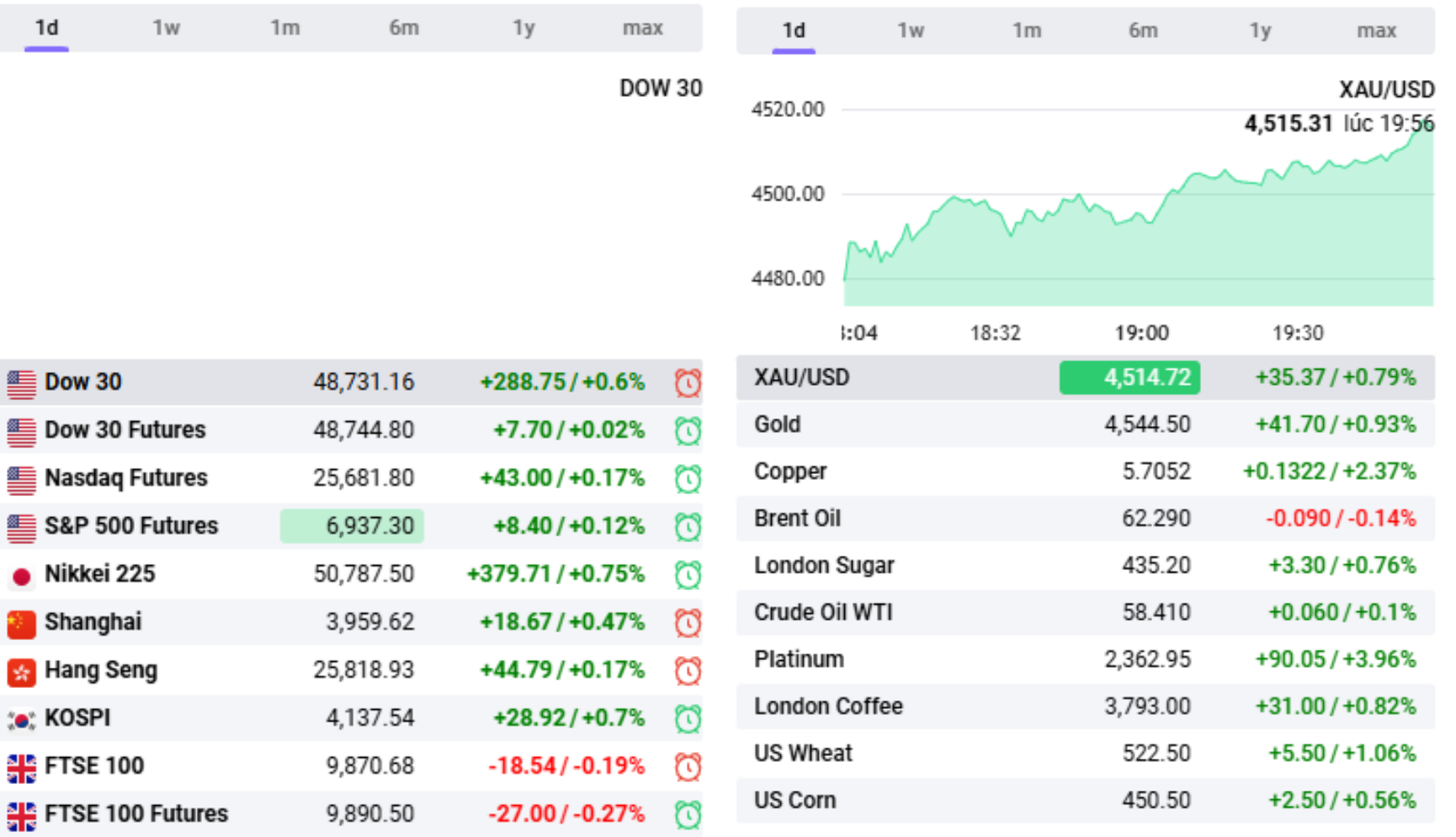
- **Nhật Bản nâng dự báo tăng trưởng kinh tế cho năm tài khóa 2025-2026.** Chính phủ Nhật Bản nâng dự báo tăng trưởng kinh tế năm tài khóa 2025–2026 lên 1,1%, cao hơn mức 0,7% trước đó, và kỳ vọng tăng tốc lên 1,3% trong năm tài khóa 2026. Động lực tăng trưởng đến từ tiêu dùng cá nhân dự kiến tăng 1,3% và đầu tư doanh nghiệp tăng 2,8%, nhờ ưu đãi thuế và các khoản trợ cấp.
- **Mỹ tái kích hoạt hồ sơ thuế quan với chip Trung Quốc.** Chính quyền Mỹ dự kiến áp mức thuế cao hơn với chất bán dẫn nhập khẩu từ Trung Quốc kể từ ngày 23/6/2027, với chi tiết thuế suất được công bố trước ít nhất một tháng. Trong giai đoạn chuyển tiếp 18 tháng, thuế suất sẽ được giữ ở mức 0% nhằm tránh làm leo thang căng thẳng thương mại Mỹ – Trung. USTR cho rằng Trung Quốc có các hành vi thương mại không công bằng, theo đuổi mục tiêu thống lĩnh ngành bán dẫn thông qua chính sách phi thị trường.

Thị trường trong nước

- **Cho vay tiếp tục tăng nhanh hơn huy động vốn ngân hàng.** Đến cuối năm 2025, huy động vốn trên địa bàn TP.HCM ước tăng gần 12% trong khi dư nợ tín dụng tăng mạnh hơn, khoảng 13,5%, cho thấy nhu cầu vốn của nền kinh tế vẫn ở mức cao. Tổng huy động đạt khoảng 5,171 triệu tỷ đồng và dư nợ tín dụng khoảng 5,085 triệu tỷ đồng. Diễn biến này đi kèm xu hướng lãi suất huy động và cho vay bằng VND nhích tăng trở lại so với cuối năm 2024.
- **Tỷ giá USD Thị trường tự do tiếp tục tăng, trong ngân hàng giảm mạnh.** Tỷ giá trung tâm ngày 25/12/2025 giảm mạnh 13 đồng xuống 25.133 đồng/USD, trong khi USD trên thị trường tự do tiếp tục tăng vọt, chiều bán ra vượt mốc 27.000 đồng/USD. Chỉ số Dollar Index nhích nhẹ lên 97,95 điểm, phản ánh sức mạnh đồng USD trên thị trường quốc tế vẫn ổn định. Trái lại, tại các ngân hàng thương mại lớn, tỷ giá USD chủ yếu đi ngang hoặc giảm nhẹ, giá bán phổ biến quanh 26.403 đồng/USD. Diễn biến cho thấy sự phân hóa rõ rệt giữa thị trường tự do và hệ thống ngân hàng trong nước.

Thị trường hàng hóa

- **Giá cao su hôm nay 26/12: Đà tăng chiếm ưu thế.** Giá cao su ngày 26/12 ghi nhận đà tăng chiếm ưu thế trên các sàn giao dịch châu Á, tuy nhiên thị trường vẫn trong trạng thái thận trọng do áp lực tồn kho. Trên sàn SHFE, giá cao su dao động quanh 15.650 – 15.705 CNY/tấn, trong đó các hợp đồng kỳ hạn gần biến động nhẹ khi tồn kho tại Trung Quốc, riêng khu vực Thanh Đảo, lên tới khoảng 470.000 tấn. Tại Nhật Bản, giá RSS3 sàn Tocom tăng nhẹ, hợp đồng tháng 3/2026 đạt khoảng 335 JPY/kg, trong khi tại Singapore, giá TSR20 kỳ hạn tháng 1/2026 lên mức 179,8 cent/kg. Trong nước, giá cao su nhìn chung đi ngang, với giá mủ nước phổ biến 420 – 440 đồng/TSC/kg tại các doanh nghiệp lớn. Mặt bằng giá ổn định cho thấy cung – cầu nội địa tương đối cân bằng. Dù vậy, triển vọng ngắn hạn vẫn phụ thuộc vào diễn biến nhu cầu và mức tồn kho cao su toàn cầu.





CII: Huy động 780 tỷ đồng trái phiếu, dồn lực cho siêu dự án cao tốc 36.000 tỷ.

- CII vừa công bố kế hoạch phát hành hai lô trái phiếu riêng lẻ tổng giá trị 780 tỷ đồng, kỳ hạn 60 tháng, nhằm phục vụ tái cơ cấu tài chính và góp vốn cho dự án mở rộng cao tốc TP.HCM – Trung Lương – Mỹ Thuận. Trong đó, 500 tỷ đồng trái phiếu có bảo lãnh thanh toán được dùng cho đầu tư dự án và 280 tỷ đồng trái phiếu có tài sản đảm bảo để cơ cấu lại nợ. Việc huy động vốn diễn ra ngay sau khi dự án BOT trọng điểm khởi công ngày 19/12/2025, tổng mức đầu tư 36.125 tỷ đồng.

HDB: HDBank tăng vốn điều lệ vượt 50.000 tỷ đồng.

- HDBank khép lại năm 2025 bằng việc hoàn tất chi trả cổ tức và cổ phiếu thưởng, qua đó nâng vốn điều lệ lên khoảng 50.053 tỷ đồng, tăng gần 30% so với trước phát hành. Ngân hàng đã phát hành gần 965 triệu cổ phiếu trả cổ tức (25%) và 181 triệu cổ phiếu thưởng (4,69%), sử dụng nguồn từ lợi nhuận chưa phân phối và các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu. Trước đó, HDBank cũng hoàn tất chuyển đổi trái phiếu, phát hành thêm hơn 349 triệu cổ phiếu cho các cổ đông tổ chức.

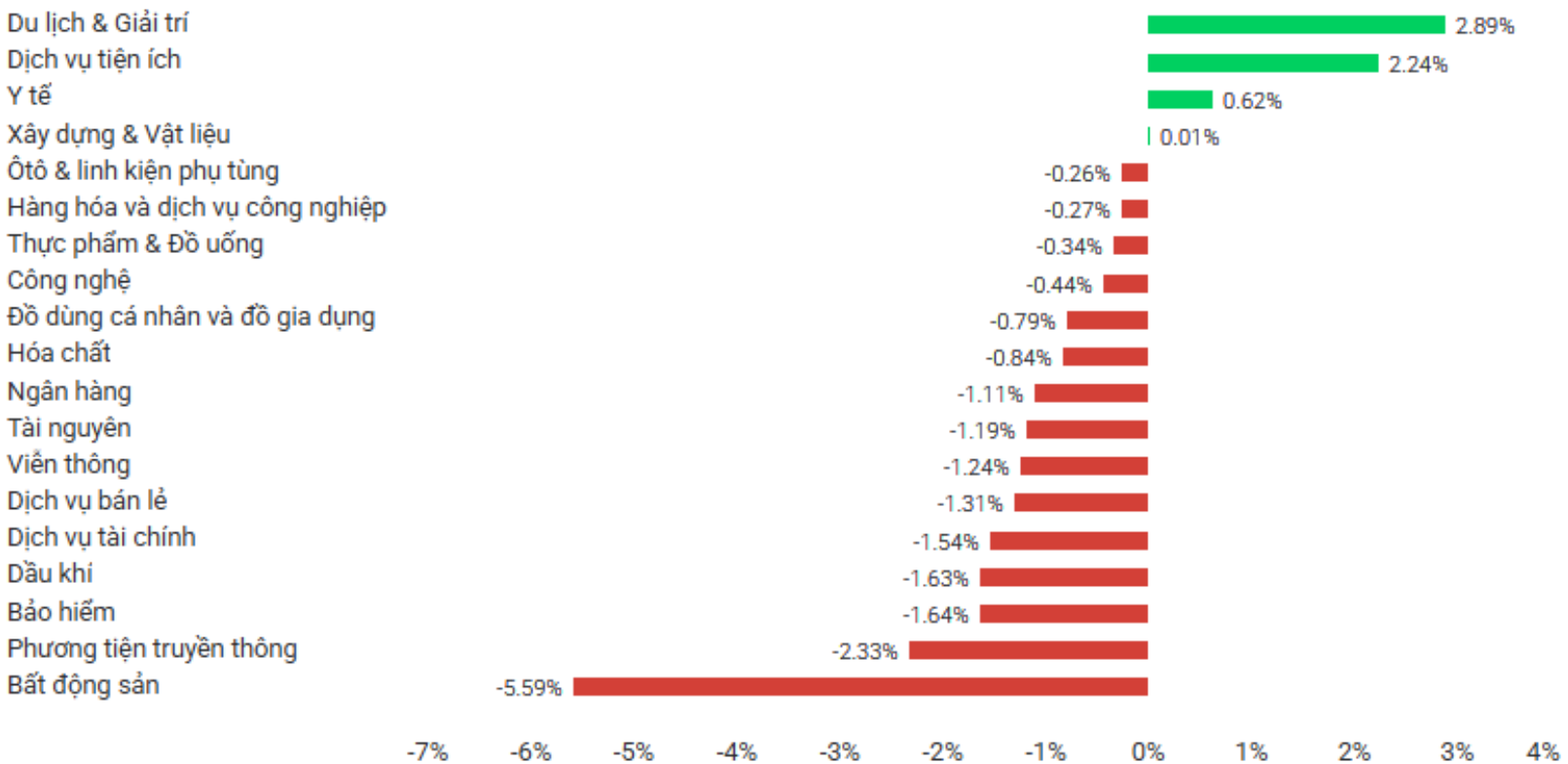
NLG: Huy động gần 2.500 tỷ đồng từ cổ đông, vốn điều lệ vượt 4.850 tỷ.

- Đầu tư Nam Long (NLG) vừa hoàn tất chào bán hơn 100 triệu cổ phiếu, đạt tỷ lệ thành công 99,9%, qua đó nâng vốn điều lệ lên 4.851 tỷ đồng và thu về gần 2.501 tỷ đồng. Nguồn vốn mới được phân bổ chủ yếu cho đầu tư dự án bất động sản, trả nợ vay và tăng quy mô các công ty con, nhằm củng cố năng lực tài chính. Lũy kế 9 tháng 2025, doanh thu và lợi nhuận tăng mạnh so với cùng kỳ nhưng mới chỉ hoàn thành 50,5% kế hoạch lợi nhuận năm. Đáng chú ý, hàng tồn kho chiếm gần 63% tổng tài sản, cho thấy áp lực chuyển hóa tài sản thành dòng tiền vẫn là thách thức lớn trong giai đoạn tới.

KSV: Một doanh nghiệp khai thác vàng báo lãi gần 2.400 tỉ, sản lượng gần 1 tấn/năm.

- Tổng công ty Khoáng sản – TKV (Vimico, KSV) ghi nhận kết quả kinh doanh năm 2025 vượt xa kế hoạch với doanh thu 14.454 tỷ đồng và lợi nhuận khoảng 2.399 tỷ đồng, dù hoạt động khai thác chịu ảnh hưởng từ thời tiết và chất lượng tài nguyên suy giảm. Bước sang năm 2026, doanh nghiệp dự báo môi trường kinh doanh tiếp tục nhiều thách thức và đặt mục tiêu doanh thu 13.842 tỷ đồng, lợi nhuận 2.042 tỷ đồng.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
TNT	7.25	0.47 (6.93%)	0.52	SVD	5.08	-0.38 (-6.96%)	0.27
PET	33.25	2.15 (6.91%)	70.07	VIC	158.00	-11.80 (-6.95%)	1,048.29
VVS	64.20	4.10 (6.82%)	21.26	VRE	32.25	-2.40 (-6.93%)	612.37
VJC	212.00	13.00 (6.53%)	728.71	VHM	114.30	-8.50 (-6.92%)	1,353.07
VTB	19.35	1.15 (6.32%)	1.82	SHI	14.90	-1.10 (-6.87%)	5.34



Chỉ số quản lý thu mua (PMI) Việt Nam- công bố ngày 02/01/2026.

- Chỉ số PMI Việt Nam là thước đo quan trọng phản ánh sức khỏe của lĩnh vực sản xuất thông qua các yếu tố như đơn hàng mới, sản lượng, việc làm và chi phí đầu vào. Diễn biến PMI giúp đánh giá xu hướng phục hồi hay suy yếu của hoạt động sản xuất – kinh doanh trong ngắn hạn. Nếu PMI duy trì trên ngưỡng 50 điểm, triển vọng tăng trưởng được củng cố; ngược lại, PMI dưới 50 cho thấy áp lực suy giảm vẫn hiện hữu.

Công bố số liệu kinh tế Việt Nam tháng 12 - ngày 06/01/2026.

- Sự kiện tập trung công bố các chỉ tiêu vĩ mô chủ chốt gồm: CPI/lạm phát, sản xuất công nghiệp (IIP), tổng mức bán lẻ, xuất nhập khẩu, cán cân thương mại, vốn FDI, tín dụng và mặt bằng lãi suất. Các số liệu này phản ánh mức độ phục hồi của nhu cầu trong nước, hoạt động sản xuất – thương mại và xu hướng ổn định vĩ mô vào cuối năm, qua đó tác động đến kỳ vọng tăng trưởng và định hướng chính sách trong thời gian tới.

Biên bản cuộc họp FOMC – Mỹ – công bố ngày 31/12/2025 (2:00 sáng).

- Biên bản cuộc họp FOMC cung cấp cái nhìn chi tiết về quan điểm và mức độ đồng thuận của các thành viên Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đối với triển vọng kinh tế, lạm phát và định hướng chính sách tiền tệ. Nội dung biên bản có ảnh hưởng đáng kể đến kỳ vọng lãi suất và diễn biến của đồng USD. Nếu biên bản cho thấy lập trường thận trọng hoặc thiên về thắt chặt, thị trường có thể kỳ vọng FED duy trì lãi suất ở mức cao lâu hơn; ngược lại, giọng điệu ôn hòa sẽ làm gia tăng kỳ vọng nới lỏng chính sách trong thời gian tới.

Chỉ số quản lý thu mua (PMI) theo ISM – Mỹ – dự kiến công bố ngày 05/01/2026.

- PMI ISM là chỉ báo kinh tế quan trọng phản ánh sức khỏe của lĩnh vực sản xuất Mỹ, được thị trường theo dõi sát sao. Kết quả công bố sẽ cho thấy xu hướng mở rộng hay thu hẹp của hoạt động sản xuất, qua đó tác động đến kỳ vọng tăng trưởng kinh tế và chính sách tiền tệ của Fed. Những biến động mạnh của chỉ số này có thể ảnh hưởng đáng kể tới đồng USD, lợi suất trái phiếu và thị trường tài chính toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	SCS	HOSE	19/12/25	26/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,500 đồng/CP
2	TIP	HOSE	19/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
3	DM7	UPCoM	22/12/25	07/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
4	PTO	UPCoM	23/12/25	31/12/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
5	HAN	UPCoM	23/12/25	29/12/25	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 250 đồng/CP
6	S4A	HOSE	23/12/25	09/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
7	PAT	UPCoM	24/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 10,000 đồng/CP
8	CCC	HOSE	24/12/25	22/01/26	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 200 đồng/CP
9	CCC	HOSE	24/12/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 50:1
10	A32	UPCoM	24/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
11	CTD	HOSE	24/12/25		Thưởng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
12	BAX	HNX	24/12/25	29/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
13	HUG	UPCoM	24/12/25	20/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
14	HDM	UPCoM	24/12/25	26/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
15	DGC	HOSE	24/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
16	DNT	UPCoM	25/12/25	09/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 600 đồng/CP
17	TMP	HOSE	25/12/25	06/02/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
18	HHV	HOSE	25/12/25		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
19	SBV	HOSE	25/12/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 20:1
20	VWS	UPCoM	25/12/25	08/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 400 đồng/CP
21	KHD	UPCoM	26/12/25	21/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
22	TDB	UPCoM	26/12/25	23/01/26	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	VLB	UPCoM	29/12/25	29/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 3,000 đồng/CP
24	AVC	UPCoM	29/12/25	30/03/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
25	QHD	HNX	29/12/25	30/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 1,700 đồng/CP
26	ADP	HOSE	30/12/25	15/01/26	Trả cổ tức đợt 3/2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
27	HPO	UPCoM	30/12/25	15/01/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
28	TCM	HOSE	06/01/26	05/02/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 500 đồng/CP
29	SAB	HOSE	12/01/26	12/02/26	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
30	HC3	UPCoM	13/01/26	30/01/26	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P. Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P. Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009